| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 23/2022/HS-PT
Ngày 09-5-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vi Đức Trí

*Các Thẩm phán:* Ông Lộc Sơn Thái;

Ông Cao Đức Chiến;

***- Thư ký phiên tòa:*** Vi Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Bà Lương Thị Hòa, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 102/2021/TLPT-HS ngày 11 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Hoàng Minh C; do có kháng cáo của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Minh H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2021/HS-ST ngày 15-10-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

*- Bị cáo có kháng cáo:*

Hoàng Minh C, sinh ngày 01/6/1949 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Đường B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí; trình độ học vấn: 5/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Giai T (đã chết) và bà Chu Thị L (đã chết); có vợ là bà Lý Thị N và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/02/2021 đến nay; vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

*- Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Lê Thị L, Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

*- Bị hại:* Anh Ngô Minh G, sinh năm 1988; địa chỉ: Đường B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có kháng cáo:*

Chị Hoàng Minh H, sinh năm 1982; địa chỉ: Đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Ngô Thúy O, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn C, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Ông Ngô Văn C; sinh ngày 12/7/1949; có mặt.

3. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1992; có mặt.

Cùng địa chỉ: Đường B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

4. Anh Trần Đình T; sinh năm 1975; địa chỉ: Đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

5. Bà Ngô Thị N; sinh năm 1962; địa chỉ: Đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

6. Chị Đinh Thu H; địa chỉ: Đường B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Mai Thị H, sinh năm 1983; địa chỉ: Đường T, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Ông Đinh Minh S, sinh năm 1972; vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1974; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

4. Anh Ngô Minh C; địa chỉ: Đường B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhà của Hoàng Minh C và nhà của ông Ngô Văn C ở sát cạnh nhau, hai gia đình có mâu thuẫn từ năm 2015 do có tranh chấp đất đai về lối đi. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/12/2020, gia đình ông Ngô Văn C xây bậc lên xuống từ đường ngõ lên sân nhà. Hoàng Minh C đã đến chỗ xây dựng nói không được tiếp tục xây dựng, hai bên có lời qua tiếng lại, sau đó Hoàng Minh C đi vào nhà. Một lúc sau, chị Hoàng Minh H (là con gái của Hoàng Minh C) cùng chị Mai Thị H đến nhà Hoàng Minh C, chị Hoàng Minh H đến chỗ xây dựng bảo không được xây tiếp, hai bên to tiếng với nhau, chị Hoàng Minh H dùng chân đạp làm bong tróc một phần chỗ vừa xây dựng, thì bị chị Ngô Thúy O là con gái của ông Ngô Văn C đẩy ra, cả hai giằng co, xô xát. Anh Ngô Minh G là con trai của ông Ngô Văn C đứng cạnh đó chạy đến dùng tay đấm vào mặt chị Hoàng Minh H. Hai bên tiếp tục xô xát, giằng co, chị Hoàng Minh H bị chị Ngô Thúy O đẩy ngã xuống mặt đường. Hoàng Minh C đứng trước sân nhà quan sát xem chị Hoàng

Minh H đến chỗ xây dựng và có lời qua tiếng lại với chị Ngô Thúy O. Khi thấy chị Hoàng Minh H bị chị Ngô Thúy O và anh Ngô Minh G đẩy, Hoàng Minh C cầm kiếm từ trong sân nhà đi ra chém một phát về phía anh Ngô Minh G, anh Ngô Minh G giơ hai tay lên đỡ thì bị chém trúng vào gần cổ bàn tay phải và đầu ngón cái bàn tay trái gây thương tích và làm rách mặt trước chiếc áo khoác đang mặc.

Thấy mọi người hô hoán về việc anh Ngô Minh G bị chém, ông Ngô Văn C từ trong bếp chạy ra, nhìn thấy tay của anh Ngô Minh G chảy máu còn Hoàng Minh C đang cầm kiếm đứng ở gần đó, ông Ngô Văn C lấy 01 chiếc xẻng dài 118cm, cán bằng gỗ, đường kính 3,5cm, lưỡi xẻng bằng kim loại kích thước 20cm x 23cm đang dựng ở tường rào gần đó, đập nhiều phát về phía Hoàng Minh C đang cầm kiếm, trúng vào bàn tay trái Hoàng Minh C gây thương tích. Việc xô xát chấm dứt sau khi được can ngăn, anh Ngô Minh G, chị Hoàng Minh H được đưa đến bệnh viện điều trị thương tích.

Tang vật thu giữ gồm: 01 chiếc xẻng dài 118cm, cán bằng gỗ, đường kính 3,5cm, lưỡi bằng kim loại kích thước 20 x 23cm; 01 thanh kiếm bằng kim loại dài 52cm, mũi nhọn, một cạnh sắc, lưỡi bản rộng 2,2cm, chuôi bằng gỗ màu đen.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 21/2021/PYTT ngày 15/01/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh L kết luận, tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Ngô Minh G gồm: Sẹo vết thương + sẹo mổ cẳng tay đến ô mô cái bàn tay phải 02%; mất 1/4 móng tay ngón 1 bàn tay trái 01%; tổn thương nhánh thần kinh quay 11%. Tổng tỷ lệ là 14%.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 30/2021/PYTT ngày 19/01/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh L kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Minh C: Sẹo vết sây xước khe liên ngón I-II bàn tay trái 01%.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 34/2021/PYTT ngày 26/01/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh L kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Hoàng Minh H: Sẹo vết xây xước 1/3 trên mặt sau cẳng tay trái 01%; sẹo vết sây xước vùng lưng trái 01%; chấn động não, điều trị ổn định 02%. Tổng tỷ lệ là 04%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2021/HS-ST ngày 15-10-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố bị cáo Hoàng Minh C phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm o, s, x khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Minh C 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tách yêu cầu của chị Hoàng Minh H đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe để giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên trách nhiệm Bồi thường thiệt hại của bị cáo Hoàng Minh C; tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, bị cáo Hoàng Minh C kháng cáo kêu oan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Minh H kháng cáo quyết định của bản án sơ thẩm tách yêu cầu của chị đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe để giải quyết bằng vụ án dân sự khác và không xem xét yêu cầu của chị đòi ông Ngô Văn C bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm hại trong cùng vụ án. Đề nghị cấp phúc thẩm buộc anh Ngô Minh G, chị Ngô Thúy O, chị Nguyễn Thị N, chị Đinh Thu H, bà Ngô Thị N, ông Ngô Văn C bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị tổng số tiền 45.450.000 đồng, do những người này có hành vi xâm hại sức khỏe của chị. Buộc ông Ngô Văn C bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm uy tín bị xâm hại số tiền 100.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt giữ nguyên nội dung kháng cáo;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Minh H giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Đơn kháng cáo của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan làm trong hạn luật định nên hợp lệ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoàng Minh C về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, không oan. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo; bản án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, cấp sơ thẩm đã quyết định hình phạt bị cáo 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo là phù hợp quy định của pháp luất.

Đối với kháng cáo của chị Hoàng Minh H đề nghị không tách phần bồi thường dân sự do Ngô Thúy O, Ngô Minh G, chị Nguyễn Thị N, chị Đinh Thu H, bà Ngô Thị N, ông Ngô Văn C đã đánh chị gây thương tích, và ông Ngô Văn C phải bồi thường danh dự cho chị, tuy nhiên chị chưa cung cấp đầy đủ chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã tách phần bồi thường này để chị khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác mà không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án hình sự là đúng quy định tại Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định: "… *Trường hợp vụ án hình sự phải giải quyết vấn đề bồi thường, bồi hoàn mà chưa có điều kiện chứng minh và không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án hình sự thì có thể tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự*".

Từ những đánh giá nêu trên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Minh C và chị Nguyễn Thị H. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 xử giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2021/HSST ngày 15/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Hoàng Minh C: Đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn về tội danh và điều luật áp dụng

đối với bị cáo Hoàng Minh C. Tuy nhiên cấp sơ thẩm chưa miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; bị cáo tuổi đã cao, ấn định thời gian thử thách 04 năm là quá dài. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí phúc thẩm cho bị cáo; giảm thời gian thử thách cho bị cáo.

Chị Hoàng Minh H không nhất trí với quan điểm đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tách phần dân sự ra giải quyết thành vụ kiện dân sự riêng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Hoàng Minh C vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt và đã có người bào chữa tham gia phiên tòa; những người làm chứng vắng mặt đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án; việc xét xử vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử phúc thẩm. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị cáo và những người làm chứng.

[2] Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại các đơn trình bày về sự việc thể hiện: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/12/2020 tại ngõ xxx, đường B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo có hành vi dùng kiếm bằng kim loại chém 01 phát trúng đầu ngón cái tay trái và cổ bàn tay phải của anh Ngô Minh G, gây thương tích 14% là phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Lời khai của bị cáo về thời gian đi lấy kiếm có sự không thống nhất: Tại một số Biên bản ghi lời khai bị cáo khai: Khi thấy chị Hoàng Minh H bị anh Ngô Minh G và chị Ngô Thúy O đánh, thì bị cáo mới chạy vào trong nhà lấy kiếm ra chém anh Ngô Minh G (bút lục số 175, 176, 178, 214, 221); tại một số Biên bản ghi lời khai bị cáo khai: Bị cáo đã cầm kiếm đứng ở sân nhà quan sát từ trước khi chị Hoàng Minh H bị anh Ngô Minh G và chị Ngô Thúy O đánh (bút lục số 216, 217, 220). Xem xét nội dung đĩa CD trích xuất từ camera an ninh nhà bị cáo do bị cáo cung cấp cho Cơ quan điều tra (đã được Cơ quan giám định kết luận không có sự cắt, ghép, chỉnh sửa) thể hiện: Bị cáo đã cầm kiếm đứng ở sân nhà quan sát chị Hoàng Minh H đến chỗ đang xây dựng có lời qua tiếng lại, đồng thời lúc đó bị cáo cũng có vài lời qua tiếng lại với gia đình ông Ngô Văn C; khi thấy chị Hoàng Minh H bị xô xát, bị cáo đã cầm kiếm từ vị trí đang đứng ở sân nhà đi ra chém anh Ngô Minh G. Như vậy, lời khai của bị cáo về việc đã cầm kiếm từ trước khi chị Hoàng Minh H bị anh Ngô Minh G đánh tại các bút lục số 216, 217, 220 là đúng sự thật khách quan. Điều đó thể hiện bị cáo đã có sự chuẩn bị hung khí gây thương tích từ trước. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Bản án của Tòa án nhân dân thành phố L tuyên bố bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Minh C, thấy: Việc xét xử bị cáo là không oan; khi xét xử sơ thẩm, cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo với mức án 02 năm tù cho hưởng án treo là đã có phần khoan hồng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[4] Xét kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Minh H, thấy: Đối với việc chị Hoàng Minh H cho rằng anh Ngô Minh G, chị Ngô Thúy O, ông Ngô Văn C, chị Nguyễn Thị N, chị Đinh Thu H, bà Ngô Thị N đã gây thương tích 04% cho chị và yêu cầu những người này phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe với số tiền là 45.450.000 đồng, xét thấy tại phiên tòa sơ thẩm chị Hoàng Minh H chưa cung cấp đủ chứng cứ chứng minh thiệt hại. Việc tách yêu cầu của chị Hoàng Minh H đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe ra giải quyết bằng vụ án dân sự khi có đơn yêu cầu không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tách yêu cầu của chị Hoàng Minh H đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe ra giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[5] Đối với việc chị Hoàng Minh H yêu cầu ông Ngô Văn C bồi thường danh dự, nhân phẩm số tiền 100.000.000 đồng do cho rằng ông Ngô Văn C có đơn tố cáo không đúng sự thật gửi đến cơ quan nơi chị làm việc và nơi quản lý chị làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của chị không thuộc phạm vi giải quyết của vụ án này nên không đề cập xem xét, khi có yêu cầu chị Hoàng Minh H khởi kiện sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác đảm bảo được xét xử theo hai cấp đúng quy định Bộ luật Tố tụng dân sự cho những người có liên quan.

[6] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Hoàng Minh C và kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Minh H. Vì vậy cần giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2021/HS-ST ngày 15-10-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận; đề nghị của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa, đề nghị nào phù hợp với nhận định nêu trên thì được chấp nhận, đề nghị nào không phù hợp với nhận định nêu trên thì không được chấp nhận.

[8] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm nộp ngân sách Nhà nước. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí dân sự phúc thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm, không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Hoàng Minh C; không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Minh H; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm 120/2021/HS-ST ngày 15-10-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Cụ thể:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm o, s, x khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Minh C;

Căn cứ Điều 30, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 290, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm b khoản 2 Điều 23, khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hoàng Minh C 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích, thời gian thử thách 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Minh C cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Tách yêu cầu của chị Hoàng Minh H đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín để giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự.

3. Về án phí: Bị cáo Hoàng Minh C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Minh H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn) án phí dân sự phúc thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. L, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Tổ HCTP, KTNV&THA;
- Lưu: Hồ sơ,Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vi Đức Trí**